

GIÁ BÁN

ĐỒNG-PHÁP	NGOẠI- QUỐC
Một năm . 55.000	65.000
Sáu tháng . 3.500	3.500
Ba tháng . 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho
M. TRẦN DINH- PHUEN. — Al
đăng quảng-cáo, việc riêng,
xin thương - nghị trước.

TIẾNG-DÂN

CHUYÊN-THỰC

HUYNH-THỐC-KHANG

Quân-ly

TRẦN DINH-PHUYEN

La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢO-QUÂN

55 173, Đường Đông-Ba, Hanoi

Hộp thư: số 61

Giấy thép nói: số 62

Giấy thép: TIENG-DAN - Hoa

Tiên học và dục
vọng làm mờ mắt
người đời.

CON MẮT NGƯỜI- VA CON MẮT MINH

Loại người là giống thiêng liêng hơn cả muôn vật. Cái thiêng liêng ấy thường thường phát lộ nơi bộ mặt. Mà trên các quan năng nơi bộ mặt, thì con mắt là tinh anh hơn, vì tinh hoa nhóm hội mà biểu hiện ra tại đó.

Con mắt quan hệ với người như thế, nên xem người trước xem con mắt. Người mình trai giỡm vợ, gái lựa chồng, muốn xem xét ai cũng nói là « coi mắt ». Coi người không coi cái gì mà chỉ coi con mắt, dù rõ con mắt có cái giá trị làm tiêu biểu cho nhân cách. Mà nào có phải riêng người mình chủ trọng con mắt đâu, chính hiển triết xưa dạy cách xem người cũng lấy con mắt làm trọng.

Thầy Mạnh-tử nói:
« Người lòng chánh thì

con người mở; nghe lời nói mà xem con người thì người không chỗ che dấu được » (其心正則眸子明, 其心不正則眸子暗, 聽其言也觀其眸子, 人焉廋哉).

Trên là nói xem người xem nơi con mắt; con mắt ấy, đừng về bên khách-quan, là con mắt của người bị xem, còn bên chủ quan là con mắt mình. Con mắt mình cũng phải tinh lắm mới khỏi sai. Nếu con mắt mình mà mờ mờ không được sáng suốt, thì cái bản năng nó dù kém, không xem mắt người được. Bởi vậy nên xem người mà phán đoán không sai, người ta khen rằng: « lỗ con mắt lớn » 大眼孔, 對其要眼 v.v. Trái lại xem người mà không biết người nào đáng kính trọng, người nào đáng khinh bỉ, coi ai như này, người ta thường chê là « con mắt thịt », hoặc « mắt không con người » v.v.

Cho đến khinh người thì nói: « Dưới con mắt không thấy ai » 目下無人; kính trọng nhau thì nói: « Báo con mắt mà xem nhau » 目相相, người nào mà mình thường thức thì nói: « Người trong con mắt » 目中人 v.v.; đại để về lối xem người xưa nay đều nhận là năng lực của con mắt, chứng nghiệm rõ ràng như thế.

Con mắt lại có cách biến hóa lạ lùng nữa. Sách Tấn-thư có chép: Nguyên-Tích-tích (một người trong Trúc-Lâm thất hiền 竹林七賢之一) là một người hào phóng ngạo dôi hay say, phạm tục khách đến thì chỉ thấy mắt trắng của anh ta (có ý khinh), khi nào có khách mang rượu và đem đón lời

chơi thì mới thấy mắt xanh. Thế là con mắt ông ta có tánh chất đặc biệt, khinh người hay kính người, chỉ tự con mắt nó biểu hiện ra, không cần nói một câu gì mà ai đã trải qua con mắt ông ta, tự biết phẩm cách mình là người thế nào. Cái điển « mắt xanh » 青眼 mà ta thường dùng quen là khởi đầu từ đó (1).

Trên là nói con mắt về người đời trước, là cái đời khoa học chưa có, nên xem người hay bằng vào năng lực con mắt. Ở cái đời văn minh này quang học, điện học phát minh ra nhiều thứ mới lạ. Chỉ nói một thứ kính: con mắt, xem gần mà có thể làm cho trông thấy xa, con mắt thấy xa mà có thể làm cho nó thu gần lại, vật nhỏ trông không thấy mà có thể

xấp gần, lại còn giã từ như nhộm sắc như xanh, đỏ, trắng v.v. phẩm những lợi khí giúp cho năng lực con mắt của loài người, tăng cái sức xem lên thì không thiếu môn gì. Như vậy đáng lẽ dùng những đồ cơ khí ấy mà xem người tất là tinh tường mà không sai lầm mới phải. Thế mà về cách xem người thì đồng như các thứ kính kia không bổ thêm cái hay cái tốt cho con mắt thiên nhiên của loài người bao nhiêu, mà lại làm cho tánh chất thiên nhiên có hơi sai suất bản tánh nữa; ví như cánh vật hiện trước mắt mình dù cả màu sắc mà mang cái kính xanh thì thấy cái gì cũng xanh, mang cái kính đỏ thì thấy cái gì cũng đỏ, kỳ thiệt cảnh vật ấy có phải toàn xanh hay toàn đỏ cả đâu!

Suy cái cơ đó, nên con mắt xem người cũng thấy những «ca» nói trên, mà nhất là con mắt của người mình đã nhiệm ít nhiều Âu-hóa thì trở nên con mắt đặc biệt, đặc biệt mà thuở nay chưa từng có. Ấy là con mắt: hề xem người thì cái gì cũng thấy xấu, mà xem mình thì cái gì cũng thấy tốt. Vậy ở cái đời khoa học mới này, người ta có thể dùng con mắt làm lối quảng cáo, lại có thể làm cho con mắt người xem lầm lộn nhiều cách, nếu chúng ta mà còn giữ lối xưa « xem người xem con mắt », thì không khỏi lầm lạc. Xem người đời nay nên cẩn thận thay!

Hải-Au

(1) Ông ta có một chuyện thú nữa là vua Nguyên-văn-Đế muốn hỏi con gái ông ta cho con là Tể-vô-Đế, ông ta bèn say luôn đến 80 ngày, mai đong không nói được câu gì, rồi phải thôi.

Văn Uyên

Đi đường cảm tác

Gió theo đường cái ruộng ruộng nương,
Phong cảnh liêu sơ cách là thường!
Nắng nưi đồng khô mùa trỉng bạc,
Giỏ tay cày hẻo sức xanh vàng.
Vang lừng tiếng ếch kêu non nước,
Xo xác mình ve thỉa tạp tưng.
Đôi cánh đã cang thêm chân ngắn,
Đường đời thật lắm cuộc tang thương.

Bích-khê

Tự thuật
Phong trần chử trước cũng chưa sau,
Trời đã hai mươi mốt tuổi đời.
Trên thế xi xang chưa chút tởc,
Dưới hăm lăm phần mấy chời đời.
Tâm tria mắt thấy tình hơi thỉch,
Cư sự tại nghe đạ lại sầu
Hàng dừ con nhe con loe hỏa,
Thân này đủ phải thế này đầu!

Hoàng-phong

Xà Bàn thành hoài cổ

(Bính-định)

Xà-bàn-thành trời mây tang thương,
Cảnh đẹp lòng đau luyến đoạn trường.
Xe ngựa lối xưa vàng đất đỏ,
Lửa đài cảnh cũ bóng tà dương.
Đền thờ Võ-Tánh hương bay khói,
Tháp cổ Ch�m-thành ghechhuym sương.
Ngôn nhữ trăm năm là mấy chỏc,
Cuộc đời đã lắm chuyện hưng vương.

Trần cao-Binh

THẾ-GIỚI THỜI-BÌNH Báo Nga hàn cách khiên-hân của người Nhật ở Mãn-châu và phê-bình các báo Nhật

Từ người Nhật dùng vũ lực chiếm lãnh Mãn-châu, rồi lập ra nước mới, người Tàu không có cách gì để kháng, e l trong hội Quốc liên, mà Quốc liên chưa có phương gì ngăn đón cuộc tấn hành của người Nhật; toàn cái thế giới đều chú mắt xem các đời phó của Tô-Nga ra thế nào, vì quyền lợi Tô-Nga ở miền Mãn-châu sát với người Nhật kia. Thế mà lâu nay Tô-Nga vẫn lạng lạng, k nghe nghe phát biểu câu gì. Mới rồi nhân một vài cuộc họp báo ở miền Mãn-châu có đại động đến Nga (chuyện ám mưu Bạch-Nga và chuyện phá cầu sông Tòng-hoa...), công báo Mạc-tư-khoa có phát biểu một bài, khiến cho thế giới đều để ý. Lược dịch như dưới cho những ai lưu tâm thời cuộc cùng xem:

Ngày 15-4-32, trong công báo Mạc-tư-khoa, y sĩ Phạm-tu-Thái phát biểu bài xã luận đầu đề là: Sự khiêu khích mới xảy ra ở Mãn-châu, đại ý nói: những chuyện xảy ra trong xứ vực chánh phủ mới Mãn-châu, có vẻ đáng nghi và đáng chú ý nhất là cái án ám mưu của bọn Bạch-Nga, kế tiếp phát sinh, cách hành động, đồng như có trực tiếp liên lạc với cảnh sát Mãn-châu; và theo lời phản tuyên truyền của tờ báo Bạch-Nga cũng có ứng nhận. Chuyện thả bom phá cầu Tòng-hoa lại phát sinh trong lúc nhà lãnh tụ Bạch-Nga là Tả-Mễ-Nặc-Phu công nhiên cùng các nhà thế lực Đông-kinh đem quân tiếp hiệp. Nhân cuộc tiếp hiệp ấy các báo Nhật và báo ở Mãn-châu bắt đầu công kích Tô-nga. Thủ đoạn các báo Nhật rất là quỷ quyệt, họ muốn đem cái án Bạch-Nga phá cầu Tòng-hoa nhập chung với cái án quân Nhật đổ xe ở Cáp-nhĩ-lân và câu chuyện huyền truyền Mễ-chiêm-Sơn trốn vào Hải-Lan-Bào, chung lại một trệt, để làm mờ mắt

Dân số ở một ít nước Âu châu

Cuối năm 1931 ở Ba lan (Pologne) có một cuộc điều tra dân số thì tổng cộng được 32 121 020 người. Năm 1921 dân số Ba lan chỉ có 26 850 000. Thế là trong 10 năm dân số tăng được hơn 5 triệu, nghĩa là gần 10 phần trăm (10%).

Cũng trong khoảng 10 năm ấy ở Tiệp khắc (Tchécoslovaquie) tăng được 8,2%, ở Na-uy (Norvège) 6%, ở Anh 5,4%, ở Thụy sĩ (Suisse) 5%.

G. H.

CÙNG QUÍ ĐỘC-GIÀ

Các Ngài còn thiếu tiền báo, hãy nhớ gởi về cho, để tiện việc sổ sách rất cảm ơn.

Tiếng-Dân

Cùng nhâm

Mau mau (nh) giúp đi ai đi!
Cảng vớt chỉ hoai chà chạ thôi.
Lũt hụn chửn miến Thần chửn cừ,
Dịch đau kếp Phật nào soi.
Cáo hao liêu hể, trò nhàn giỡ,
Kiện biểu danh ngời, hợp thời xởi.
Ngọn sóng nhàn quỳnh tràn khắp đũ,
Nào thần nào quí cũng đi toi.

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

Trần cao-Binh

CHUYỆN ĐỜI

Trí tưởng tượng

Theo tâm lý học thì người ta mà biết một vật gì, có quan niệm về một vật gì là nhờ sự so sánh, tỷ lệ. Như nghe nói một quả banh, thì tự nhiên trong trí nghĩ đến một vật gì tròn tròn như trái đi; nghe nói một cái cây nhỏ nhỏ dài dài mà nhẹ, mà có thể cầm trên tay như không, và cuối cùng có một cái nhon nhon để gạch trên giấy v.v... Đó là đối với những vật mình biết, còn đối với những vật không biết thì cái nào tỷ lệ, so sánh đó lại hóa ra một mối tưởng tượng.

Vi cái nào đơn sơ của «loài người» mà nhiều khi sinh ra tưởng tượng làm cái rất buồn cười. Tôi còn nhớ lại khi còn nhỏ thường hay nghe nói con có gởi thơ (con niêm - timbre) nhưng chưa thấy bao giờ. Lúc bấy giờ cái nào tôi tưởng tượng rằng mình gởi thơ cho ông linh mộ ở bên Tây là gởi cho một con cò. Con cò đó khôn lắm, nó ngâm cái thơ rồi cấp cánh bay, mà bay đi đến nơi đến chốn.

Đó là nói chuyện khi còn con nít tron, đến khi lớn hơn, tuy chưa đi đến xứ «Hàn» nhưng nghe họ đi về thuật chuyện lại, thì cũng có thể tưởng tượng rằng Đà nẵng là đất nhượng địa trên con sông Đà có lầu « Sơn đả » có tòa « Xá tây », lại cũng có xóm cây thông gió thổi vu vu chung quanh chòm « má tây » nhà tranh lúp xúp...

Còn nói chuyện gần đây, thì trong khoảng năm ngoài ai không đi coi hội đấu xảo phụ nữ ở Huế, và ở nhà nghe nói đến, cũng tưởng tượng một tòa nhà nguy nga mỹ lệ, trước cổng có mấy cây chà phê mỗi sọt, những nhẩy trên mấy chèo giày gót cao đi đánh đóp...

Lại vừa rồi ai không được ở Hanoi đến xem phiên tòa trừng trị xử án thông gian « cao đẳng », thì cũng ở nhà tưởng tượng một cái quan cảnh nào nhiệt lệ thượng, trước mặt quan tòa nữ sĩ Hoàng văn Khiêm và giáo sư Võ tam Thái nói tiếng tây như pháo nổ..., người đứng xem ai cũng chen lấn cho được xem hai cái bộ mặt « nhân vật kim thời ».

Trong các chuyện không thấy mà tưởng tượng mà tôi vừa kể ra trên từ chuyện con niêm là chuyện « về con », mấy chuyện khác tuy cũng là tưởng tượng nhưng mà không đến đó, sai. Nay có chuyện này hơi khó tưởng tượng, nhờ đạo giả tưởng tượng dám cho:

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

...

PHÉP NUÔI CÁ (1)

Dân ta sức không được mạnh; đó là bởi trong đồ ăn không đủ chất bổ, thường vào thiếu thịt và thiếu cá. Ấy là một lý khiến ta phải lựa làm đến nghề nuôi cá cho có đủ cá mà ăn. Và chẳng có nước ta có biết bao nhiêu sông, hồ và ao là những nguồn lợi mà trời đã để dành riêng cho ta. Vậy ta phải biết lợi dụng nó mới được.

Thân thể loài cá

Hình dạng, da, vẩy, vây, cá bơi.

Cá mình dài. Đầu và mình dính lại làm một; ở ngoài da thường có vẩy. Cá mỗi ngày mỗi to thì vẩy nó cũng mỗi ngày mỗi lớn để phủ khắp mình nó. Tuy vậy số vẩy nhiều hay ít thì vẫn nguyên như lúc còn nhỏ. Ở vẩy cá lại có chất lấy-nhảy làm cho nó có mùi tanh. Vẩy cá và chất lấy nhẩy đó thường ngấm vì trùng độc, không cho nó vào thân thể con cá; bởi vậy khi nào da cá bị sây sật thì dễ sinh ra nhiều bệnh truyền nhiễm.

Loại cá không có chân. Chân nó dôi ra làm vây. Có 5 thứ vây: vây ở ngực, vây ở bụng, vây ở lỗ đít, vây ở lưng và vây ở đuôi. Trong các thứ vây đó, có hai thứ quan hệ nhất là vây ở ngực và vây ở đuôi. Vây ở ngực để bơi đi bơi lại, còn vây ở đuôi mạnh nhứt, vừa dùng để bơi đi, vừa dùng cho con cá đi lại khỏi xiêu vẹo; vây ở lưng cũng dùng để rẽ nước ra mà đi. Phía sau vây đó lại còn động dẩy thêm để lúc con cá bơi mình nó vẫn ngay ngắn. Loại cá thường nặng hơn nước. Nếu nó không bơi thì nó sẽ chìm xuống dần dần. Ở dưới xương sống nó có một cái bong-bóng chứa đầy hơi. Cái bong-bóng đó làm cho thân thể nó nhẹ bời đi. Nhờ thế nó bơi đi bơi lại mới dễ.

Bộ xương.—Loại cá không có xương mỏ ác (Sternum). Xương sống liền với xương đầu, thành ra đầu không cựa quậy được; còn những xương ở đầu thì không dính liền làm một, cái nó chỉ ăn k. ớp với cái kia thôi; bởi vậy nếu sấu cá thật chín thì những xương đó sẽ rời ra.

Nếu nuôi nhiều cá, nên bỏ xuống hồ ao những vỏ ốc, vỏ trứng, mai rùa, mai ba ba, xương vụn. Phải có những chất đó cho cá ăn thì xương cốt nó mới cứng cáp và nó mới mau lớn.

Việc tiêu hóa.— Miệng cá lúc thường thì nhỏ; nhưng phần trước của hàm trên và hàm dưới đều có thể đưa tới đưa lui được. Nếu nó gặp miếng ăn to thì nó đưa hai hàm ra dánh trước làm cho miếng nó đồng như một cái ống hút hơi; nó bóp tất cả những đồ ăn đi qua trước mặt nó. Đồ ăn đó sẽ vào tới miệng thì không ra được, vì miệng nó thường có nhiều răng. Răng đó có khi ít, có khi nhiều; có khi răng vừa nhều, vừa nhỏ coi chẳng khác chi một cái lược bi. Đôi khi ở dưới lưỡi và ở phía trên miệng cũng có răng. Răng của loài cá phần nhiều chỉ dùng để giữ đồ ăn lại, không cho ra khỏi miệng. Răng đó không có chân, nó đi xuyên qua lợi rồi dính liền vào xương hàm. Nhờ vậy mà mỗi khi có cái răng nào gãy thì có răng mới mọc ngay ra để thay. Cái răng mới đó thường mọc ở cạnh cái đã gãy đi, rồi mọc xen với (Xem tiếp trang 2, cột 3)
Thú g. T. B.

Xem trang nhĩ:

TÌNH CẢNH DÂN CAY

Xem trang ba:

ĐÁU LÀ CỎI PHÚC?

Xem trang tư:

VIỆC THẾ-GIỚI

Khách Quan

 <https://tieu>